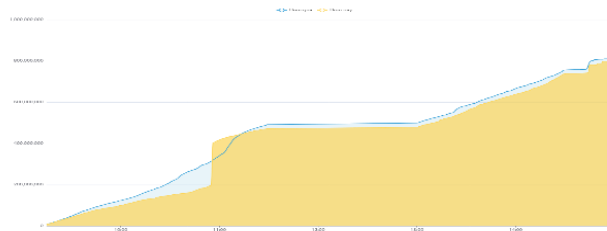


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

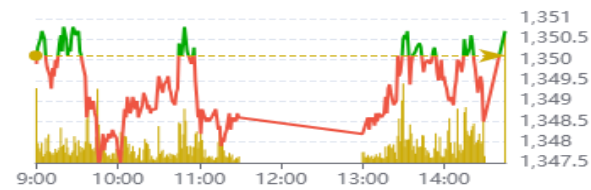
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.272,87	229,90
Thay đổi	-1,17	0,09
Thay đổi %	-0,09%	0,04%
KLGD (Triệu CP)	546,5	71,3
GTGD (Tỷ)	13.672	1.159
Độ rộng thị trường		
<i>CP tăng giá</i>	186	81
<i>CP giảm giá</i>	227	71
<i>CP tham chiếu</i>	70	72
P/E	13,31	17,20
P/B	1,69	1,52

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.342,7	0,20	-14,32	
VN30F1M	1.357,0	+1,5		54.573



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm 1,17 điểm (-1,17%), đóng cửa tại 1.272,87 điểm. Độ rộng của thị trường nghiêng về bên bán với 227 mã giảm và 186 mã tăng. Thị trường chủ yếu giằng co quanh mốc 1.275.

- Nhóm cổ phiếu ngân hàng tiếp tục tăng điểm tốt và góp phần nâng đỡ chỉ số. Ngoài ra, nhóm khoáng sản cũng thu hút dòng tiền khi nhiều cổ phiếu tăng trần.

- Trong khi đó, áp lực bán tập trung tại nhóm bán lẻ, hóa chất và chứng khoán, từ đó kìm hãm đà tăng của thị trường.

- Khối ngoại bán ròng với giá trị 365 tỷ tập trung chủ yếu vào cổ phiếu VCB, FPT và VNM.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên với nền đỏ, biên độ hẹp và thanh khoản gần tương đương mức trung bình 05 phiên, cho thấy trạng thái giằng co của thị trường tại vùng giá cao. Tuy nhiên, bên bán có phần chiếm ưu thế tại vùng kháng cự 1.275 điểm.

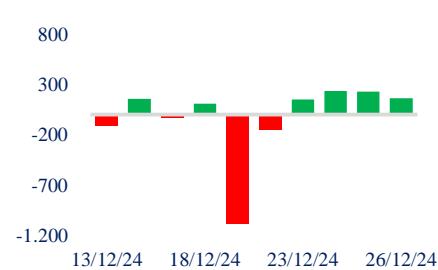
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhà đầu tư có thể nâng tỷ trọng, tuy nhiên nên tận dụng các nhịp rung lắc để mua gom cổ phiếu tại nền tích lũy nếu thị trường không gặp áp lực bán quá lớn.

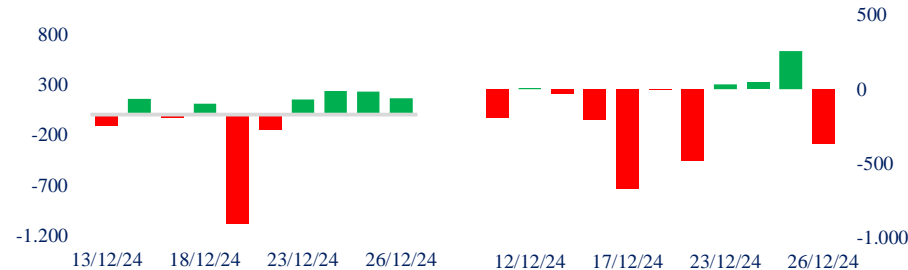
- Kịch bản 1 (60%): VN-Index tăng lên vùng 1.285 điểm.

- Kịch bản 2 (40%): VN-Index rung lắc quanh vùng 1.275 điểm

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX

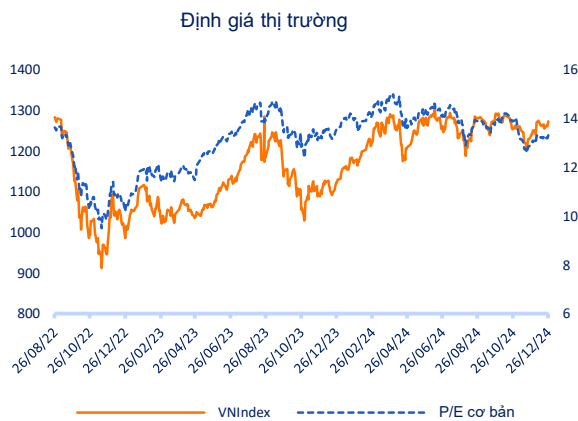


Danh mục khuyến nghị mới

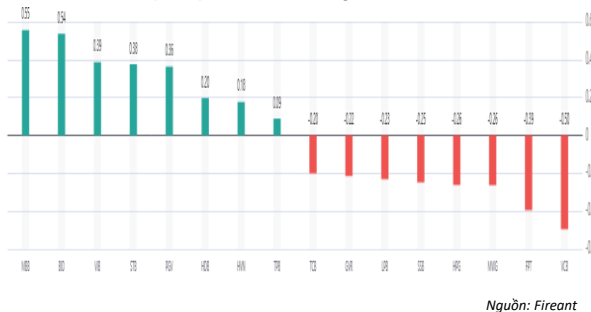
STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	HSG	18,95	18,5	18/12/2024	21	17,7	Mua
2	ACV	126	124,3	23/12/2024	135	118	Mua

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-0,22%	-1,38%
Hóa chất	-0,63%	1,36%
Tài nguyên Cơ bản	-0,49%	2,74%
Xây dựng và Vật liệu	-0,62%	6,05%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0,25%	4,80%
Ô tô và phụ tùng	-0,27%	4,11%
Thực phẩm và đồ uống	0,00%	1,24%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0,27%	5,16%
Y tế	0,49%	8,65%
Bán lẻ	-0,79%	3,21%
Truyền thông	-6,53%	72,01%
Du lịch và Giải trí	0,29%	3,21%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,52%	0,68%
Ngân hàng	0,26%	3,31%
Bảo hiểm	-1,45%	15,30%
Bất động sản	0,02%	-0,42%
Dịch vụ tài chính	-0,53%	2,55%
Công nghệ Thông tin	-0,63%	11,27%



Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
SSI	26,35	-0,20 / -0,75%	8.770.905
CTG	38,2	0,00 / 0,00%	4.921.169
KDH	35,85	-0,05 / -0,14%	2.450.863
PDR	20,75	0,30 / 1,47%	5.480.206
VHM	40,65	0,05 / 0,12%	3.692.705

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VCB	92,1	-0,30 / -0,32%	2.228.884
FPT	149,8	-1,00 / -0,66%	2.948.346
VNM	63,8	-0,10 / -0,15%	3.889.855
STB	37,1	0,85 / 2,34%	16.445.602
NLG	36,2	-0,10 / -0,28%	1.732.906

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
TPC	Trần Hữu Vinh	Giám đốc bộ phận/Thành viên Hội đồng Quản trị	26/12/2024	Bán	7.000
MBB	Nguyễn Thị Hà	Chị của Nguyễn Thị Thùy	25/12/2024	Bán	98.400
GMD	Hoàng Thị Thanh	Mẹ của Đỗ Công Khanh	25/12/2024	Bán	200.000
KBC	Đặng Thanh Tâm	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	25/12/2024	Bán	86.550.000
KBC	Đặng Thanh Tâm	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	25/12/2024	Bán	86.550.000

TIN TỨC

Trong nước

[Vnam XK nông lâm thủy sản đạt 62,4 tỷ USD trong 2024](#)
[ADB nâng dự báo tăng trưởng của Việt Nam năm 2025](#)
[BCT đặt ra mục tiêu XK năm 2025 tăng trưởng 12%](#)

Doanh nghiệp

[VGT ước lãi 2024 đạt 740 tỷ](#)
[BAF thu tóm thêm 1 trại chăn nuôi ở Đắk Lắk](#)
[ORS lên kế hoạch huy động hơn 2.5 ngàn tỷ đồng](#)

TIN TỨC

Thế giới

[PBoC rút mạnh thanh khoản từ hệ thống tài chính](#)
[Nga thông báo gia hạn lệnh cấm xuất khẩu gạo thêm 6 tháng](#)
[Những thay đổi lớn trong chính sách KT toàn cầu năm 2024](#)

Hàng hóa

[Tỷ giá trung tâm đảo chiều tăng 12 đồng](#)
[Tiếp tục giảm thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu](#)
[Vàng thế giới đi ngang trước đêm Giáng sinh](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	VIB	21.896.574	2,86%
2	MBB	21.261.487	1,84%
3	EIB	20.155.459	-1,28%
4	BCG	16.561.189	1,56%
5	STB	16.445.602	2,34%
6	ACB	16.428.608	0,39%
7	TCB	16.415.132	-0,41%
8	HDB	14.839.751	1,05%
9	VPB	11.614.345	0,26%
10	HPG	10.492.128	-0,55%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN		
		Mua	Bán	
USD/VND	25195	-0,04%	USD 23.400	25.450
EUR/VND	25747	-0,12%	EUR 24.014	26.541
GBP/VND	31072	0,04%	GBP 28.974	32.024
USD/VND	155,00	-0,64%	JPY 147	162
AUD/VND	27539	0,01%	CHF 25.669	28.371

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	61,5	60,3	05/12/2024	70	56	2,0%	Nắm giữ
2	HSG	18,95	18,5	18/12/2024	21	17,7	2,4%	Mua
3	ACV	124,9	124,3	23/12/2024	135	118	0,5%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	73	70	27/02/2024	83,8	69	4,3%	Nắm giữ
2	FMC	47,7	48,3	27/02/2024	53,7	45	-1,2%	Nắm giữ
3	HPG	27	26,5	08/10/2024	34	25	1,9%	Mua mới
4	TCB	24,35	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	11,4%	Nắm giữ
5	TCM	48,2	45	12/09/2024	55	42	7,1%	Nắm giữ
6	PNJ	97,5	98,6	17/09/2024	117,6	92	-1,1%	Nắm giữ
7	CTG	38,2	35	19/09/2024	40	33	9,1%	Nắm giữ
8	KDH	35,85	33	18/10/2024	38,5	31	8,6%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DXG	16,2	16,7	02/10/2024	19,5	15,9	-3,0%	Bán
2	MWG	65,2	68,5	25/09/2024	80	65,0	-4,8%	Cắt lỗ
3	MBS	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
4	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
5	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ
12	IDC	58,5	61,8	27/09/2024	66	58,5	-5,3%	Cắt lỗ
13	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
14	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn